

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2023/HS-ST  
Ngày: 17 – 5 – 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Thị Tố Loan

2/ Ông Đinh Văn Thông

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quang Trực, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Kim C**, sinh năm 1995, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: tổ 3, ấp S, xã X, huyện C, Tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Tiếp viên tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân V, sinh năm 1941 (Chết) và bà Bùi Thị D, sinh năm 1954. Anh, chị, em ruột: có 02 anh, bị can là em nhỏ trong gia đình, lớn nhất sinh năm 1987. Chồng: Phạm Khánh D, Sinh năm 1990 đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2015.

Tiền án: 01. Ngày 25/9/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 18/12/2020 chấp hành xong. Tiền sự: 00.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim C bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 02/12/2022, đến ngày 11/12/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** H Wy K, sinh năm 2000, tại Đăk Nông. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 6, xã N, huyện C, tỉnh Đăk Nông. Nơi cư trú: Khu phố 5, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

**- Người chứng kiến:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964. Nơi cư trú: 364 H, khu phố 5, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Kim C là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng tháng 3/2022, C thuê phòng B11, phòng trọ “Chị Nghệ”, số 364 H, khu phố 5, phường X, thành phố L ở cùng với H Wy K, sinh năm 2000, nơi cư trú: thôn 6, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông để đi làm tiếp viên tự do và bắt đầu sử dụng ma túy khay (Ketamine).

Khoảng 20 giờ ngày 31/11/2022, C đến khu vực phường Xuân Lập, thành phố Long Khánh gặp 1 người đàn ông tên Tý (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 03 bạch ma túy khay với giá 2.700.000 đồng. Sau đó mang về phòng trọ, C lấy 1 ít ma túy ra sử dụng, sau đó cất giấu số ma túy còn lại vào túi quần jean của H Wy K đang treo ở ngoài sào phơi quần áo trước phòng. Đến khoảng 22 giờ ngày 01/12/2022, C mang chiếc quần jean vào phòng, lấy 01 bạch ma túy khay ra để trên bàn chuẩn bị sử dụng thì H Wy K đi làm về, C rủ H Wy K sử dụng nhưng H Wy K không đồng ý. Sau đó, C nhờ H Wy K treo cái quần jean có giấu ma túy ra ngoài sào phơi đồ (H Wy K không biết có ma túy bên trong). Lúc này, C cất giấu 01 bạch ma túy khay giấu dưới ghế nệm màu xanh trong phòng. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 02/12/2022, Công an phường Xuân An phối hợp cùng Công an thành phố Long Khánh kiểm tra phòng B11, phát hiện 01 bạch ma túy khay dưới ghế nệm và 02 bạch ma túy khay trong túi quần jean đang treo ở ngoài sào nên đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật, bên ngoài có chữ ký của C, H Wy K theo đúng quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 2580/KL-KTHS ngày 08/12/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, thu giữ dưới ghế nệm màu xanh) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3155 gam, loại: Ketamine;

+ Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2, thu giữ trong túi quần jean) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,0792 gam, loại: Ketamine.

Vật chứng thu giữ: 03 bạch nylon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa ma túy và 01 quần jean màu xanh.

Tại bản cáo trạng số: 48/CT-VKS-LK ngày 28/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; điểm h khoản 2 Điều 52; Điều 38 và Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 quần jean màu xanh.

Đối với H Wy K, mặc dù sống cùng phòng với C nhưng việc C cất giấu trái phép chất ma túy, H Wy K không biết nên không có cơ sở để xử lý. Tuy nhiên, qua test nhanh thì H Wy K có sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã xử phạt vi phạm hành chính đối với H Wy K.

Đối với người đàn ông tên Tý, đã bán ma túy cho C, hiện nay chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 02/12/2022, tại phòng B11, phòng trọ “Chi Nghệ”, số 364 H, khu phố 5, phường X, thành phố L, Công an phường X phối hợp cùng Công an thành phố L bắt quả tang Nguyễn Thị Kim C có hành vi tàng trữ 2,3947 gam ma túy loại Ketamine, mục đích để sử dụng dần.

Như vậy, hành vi nêu trên thuộc trường hợp theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Đánh giá tính chất, mức độ của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng là tác nhân gây ra sự nghiện ngập, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của người sử dụng; việc sử dụng ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về đặc điểm nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặc dù đã từng bị Tòa án xét xử về hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hiện chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục sử dụng ma túy và thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo cũng nhận thức được việc sử dụng ma túy, tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy mà đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, biết tuân thủ pháp luật đồng thời có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài ra, tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác.

[5] Về tình tiết định khung hình phạt và quyết định hình phạt:

Mục đích bị cáo C cất giấu ma túy để sử dụng. Số ma túy thu giữ ngày 02/12/2022 có khối lượng 2,3947 gam ma túy, loại Ketamine.

Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, rèn luyện, cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, biết tuân thủ pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Đối với 01 quần jean màu xanh của H Wy K không còn giá trị sử dụng nên dụng tiêu hủy.

Đối với H Wy K, mặc dù sống cùng phòng với C nhưng việc C cất giấu trái phép chất ma túy, H Wy K không biết nên không có cơ sở để xử lý. Tuy nhiên, qua test nhanh thì H Wy K có sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã xử phạt vi phạm hành chính đối với H Wy K.

Đối với người đàn ông tên Tý, đã bán ma túy cho C, hiện nay chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim C 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/12/2022

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 01 phong bì niêm phong số 2580/KLGD-KTHS và 01 quần jean màu xanh (Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2023).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTTQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa tính từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an TP. Long Khánh;
- Chi cục THADS TP. Long Khánh;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**ĐÃ KÝ**

**Lê Thị Hoa**







Riêng đối với tình tiết bị cáo có khuyết tật ở chân bên phải bị tật mất xương cẳng chân, mắc một số bệnh hiểm nghèo cũng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác được quy định ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên không đủ điều kiện để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội là người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng” quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.